TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2026/DS-ST
Ngày 14 – 4 – 2026
V/v tranh chấp HĐ vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lâm Hoài Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Giang

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hưỡng

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Vũ Phong - Là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 218/2026/TLST-DS, ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2026/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng M, sinh năm 1986; Căn cước công dân số 096186005503, cấp ngày 14/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: ấp 7, xã K, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Kha L; Địa chỉ: ấp Sào Lưới Tây, xã C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Hồng M (nguyên đơn) trình bày:

Ngày 16/4/2024, chị có cho chị Nguyễn Kha L mượn 02 chỉ vàng 24K và hứa 02 tháng trả lại. Do là chị em nên khi hỏi mượn không viết biên nhận nhưng giữa hai người có nhắn tin qua lại trên mạng xã hội Zalo, Facebook để trao đổi việc mượn vàng và hứa hẹn trả vàng. Tuy nhiên, từ khi mượn vàng đến nay, chị đã điện thoại, nhắn tin nhiều lần nhưng chị L chỉ hứa hẹn trả nợ mà không thực hiện nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị L trả cho chị 02 chỉ vàng 24K. Ngoài ra, chị M không yêu cầu gì thêm và xin vắng mặt.

Đối với chị Nguyễn Kha L (bị đơn), Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án cùng các văn bản tố tụng và triệu tập nhiều lần nhưng chị L không đến Toà cũng không gửi văn bản để nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hồng M (nguyên đơn).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lý do. Riêng nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin vắng mặt của nguyên đơn và tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Tranh chấp giữa các đương sự đương xác định tranh chấp hợp đồng vay tài sản, cụ thể là tranh chấp hợp đồng vay vàng, không thoả thuận lãi suất. Tuy khi vay, các đương sự không viết giấy nợ nhưng trong các tin nhắn qua lại giữa các đương sự trên trang mạng xã hội Zalo, Facebook thể hiện nội dung bị đơn có nợ nguyên đơn 02 chỉ vàng và xin trả dần số vàng trên mỗi lần 01 chỉ, riêng nguyên đơn không đồng ý nên giữa các đương sự phát sinh tranh chấp.

[3] Mặc dù, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ, song vẫn vắng mặt không có lý do và trong thời gian giải quyết vụ án, bị đơn không gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện cũng như lời trình bày của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình theo quy định. Hơn nữa, lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với nội dung tin nhắn đòi nợ, hứa trả nợ giữa các đương sự nên có có sở xác định bị đơn có vay và hiện còn nợ nguyên đơn 02 (hai) chỉ vàng 24K. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị đơn phải chịu và căn cứ vào giá vàng ngày 14/4/2026, do Hội Kim Hoàn tỉnh Cà Mau niêm yết có giá 15.700.000 đồng/chỉ để làm căn cứ tính án phí. Nguyên đơn không phải chịu, số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp được trả lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 466, 470 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hồng M.

Buộc chị Nguyễn Kha L trả cho chị Nguyễn Hồng M 02 (hai) chỉ vàng 24K.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Nguyễn Kha L phải chịu số tiền án phí là 1.570.000 đồng (một triệu năm bảy mươi nghìn đồng - chưa nộp).

Chị Nguyễn Hồng M không phải chịu. Ngày 26/02/2026, chị M đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002055 được trả lại toàn bộ cho chị M.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lâm Hoài Ân